

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ THỰC VẬT
Thời gian thực hiện: 04 tuần (Từ ngày 3/ 2 đến ngày 28/ 02/ 2025)

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC.

| Số thứ tự | Mục tiêu giáo dục | Nội dung giáo dục | Hoạt động GD: (Chơi, học, ăn ngủ, vệ sinh cá nhân) |
|-------------------------------------|--|---|--|
| Giáo dục phát triển thể chất | | | |
| 1. | 1. Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. <i>- Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.</i> | - Thực hiện các động tác nhóm tay, lưng, bụng, lườn, chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung trong giờ hoạt động thể chất. <i>- Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.</i> | - TDS: Tập theo nhịp từ 1-8 kết hợp theo nhạc bài hát “Fruit song” - Tay: Hai sang ngang, gập trước ngực. - Bụng: Cúi người tay chạm mũi bàn chân. - Chân: Ngồi xổm, đứng lên liên tục. - Bật: Bật tại chỗ. - HDH: Trẻ thực hiện các động tác BTPTC |
| 2 | 3. Trẻ kiểm soát được các vận động khi thực hiện các bài tập | Thực hiện: + Trèo lên xuống 7 dóng thang. | - HD học: +Trèo lên xuống 7 dóng thang. - Chơi NT: Cáo và thỏ. - TCVD: Mèo đuổi chuột, thi đi nhanh, chạy tiếp cờ, ai chạy nhanh hơn... |
| 3 | 4. Trẻ biết phối hợp được tay mắt trong vận động | Thực hiện: Ném trúng đích nằm ngang bằng 2 tay. | - HDH: Ném trúng đích nằm ngang bằng 2 tay. - TCVD: Ai nhanh hơn, thi ai ném bóng giỏi, chuyên bóng qua chân, ... - Chơi NT: Kéo co. |
| 4 | 5. Thể hiện sự nhanh mạnh khéo léo khi thực hiện bài tập tổng hợp. | Thực hiện: Chạy 18m trong khoảng 10 giây | - HD học: Chạy 18m trong khoảng 10 giây - Chơi NT: Cáo và thỏ. - TCVD: Mèo đuổi |

| | | | |
|---|--|--|--|
| | | | chuọt, thi đi nhanh, chạy tiếp cờ, ai chạy nhanh hơn... |
| 5 | 6. Trẻ thể hiện được sức mạnh cơ bắp của đôi chân và sự phối hợp sức mạnh toàn thân. | Thực hiện: Nhảy lò cò 5m. | - HD học: Nhảy lò cò 5m. - TCVĐ: Bật qua suối nhỏ, |
| 6 | 7. Trẻ thực hiện được các vận động. | - Các loại cử động của bàn tay, uốn ngón tay bàn tay, xoay cổ tay, gập mở lần lượt từng ngón tay. | - HD chơi: Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi giúp trẻ giúp trẻ phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay. - HDG: Tổ chức cho trẻ chơi và hoạt động ở các góc (góc xây dựng) + Chơi thực hành: chải tóc, buộc tóc, vo giấy làm bóng; lắp ráp đồ chơi... - Chơi NT: chơi với giấy, chơi với lá cây. |
| 7 | 8. Trẻ biết phối hợp được cử động của bàn tay - ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động. | - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xé, cắt đường vòng cung, tô đồ theo các nét. Xé: Xé dải, xé vụn, xé mảng, xé theo đường bao - Cắt: đường vòng cung, đường thẳng, đường bao... - Tô đồ theo các nét: nét cong, nét xiên... - Chơi với cát sỏi, các nguyên liệu thiên nhiên <i>Trẻ biết thao tác ngón tay với bàn phím máy tính</i> | - Chơi, hoạt động ở các góc: Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi giúp trẻ phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay: ghép hình, xếp hình, cắt, xé.... chơi với bàn phím máy tính + Chơi thực hành: Xé, cắt đường vòng cung, tô đồ theo các nét; chải tóc, buộc tóc...; vo giấy làm bóng; lắp ráp đồ chơi, chơi với cát sỏi... CTYT: HĐtrên phòng tin học |
| 8 | 9. Trẻ biết lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm. | - Nhận biết/ phân biệt một số thực phẩm thông thường theo bốn nhóm thực | - Chơi, hoạt động ở các góc: Giúp trẻ nhận biết phân biệt một số thực phẩm thông thường theo |

| | | | |
|----|---|---|---|
| | | phẩm. | bốn nhóm thực phẩm. - Giờ ăn: Giúp trẻ nhận biết tên một số thực phẩm, các món ăn. |
| 9 | 10. Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản | - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Làm quen với 1 số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn thức uống: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể kho.... | - Giờ ăn: Giúp trẻ nhận biết tên một số thực phẩm, các món ăn. - Chơi, hđ theo ý thích: + Tạo màu sắc từ rau củ quả: làm mứt dứa + Thực hành vắt nước cam |
| 10 | 11 Trẻ biết: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; <i>ăn đủ các nhóm thực phẩm để đôi mắt khỏe mạnh</i> ; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe. | - Nhận ra những thức ăn, nước uống có lợi cho sức khỏe: ăn chín, uống nước đun sôi, <i>ăn đủ các nhóm thực phẩm để đôi mắt khỏe mạnh...</i> - Nhận ra những thức ăn, nước uống không có lợi cho sức khỏe: uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì | CTYT: <i>Dạy trẻ kỹ năng chăm sóc và bảo vệ mắt</i> - Giờ ăn: Giúp trẻ nhận biết tên các bữa ăn trong ngày, lợi ích của các món ăn. Trẻ nói tên các thực phẩm trong bữa ăn - Chơi, hoạt động ở các góc: Tổ chức cho trẻ chơi ở các góc: Siêu thị dinh dưỡng - Mọi lúc mọi nơi. |
| | | - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh | |

| | | | |
|--------------------------------------|--|---|---|
| | | duỡng, béo phì) | |
| 11 | 16. Trẻ nhận biết một số hành động không an toàn và phòng tránh khi được nhắc nhở. | - Nhận biết và phòng tránh các hành động nguy hiểm: Không leo trèo tường, cây, ban công, tường rào, chơi đùa thú giữ, đá bóng nơi nguy hiểm như đường giao thông... + Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ để bị ngộ độc... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. | Qua mọi lúc mọi nơi, qua giờ ăn CTYT:- Một số hành động đúng khi tham gia giao thông - Dạy trẻ kĩ năng chăm sóc và bảo vệ mắt - Kĩ năng về cách ứng xử khi gặp người bị ngã |
| 12 | 18. Thực hiện 1 số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn. | - Nhận biết và phòng tránh các hành động nguy hiểm: Không leo trèo cây, ban công, tường rào.... | - Chơi, hđ theo ý thích: - Kỹ năng phòng tránh bị thương do bị ngã hoặc các vật sắc nhọn. - Một số hành động đúng khi tham gia giao thông - Dạy trẻ kỹ năng sống: Bé làm gì khi bị lạc bố mẹ - Kĩ năng phòng tránh xâm hại |
| Giáo dục phát triển nhận thức | | | |
| 13 | 19. Trẻ thích tò mò tìm tòi khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh, tự đặt câu hỏi về những sự vật, hiện tượng <i>(danh từ chỉ sự vật là những từ chỉ mọi sự vật tồn tại trên trái đất mà ta có thể thấy được. Trong đó bao gồm từ chỉ người và chỉ vật (sông ngòi,</i> | - Đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây cối, các loài hoa - quả. | HDH: + KPKH: Tìm hiểu một số loại rau. + Cây phát triển như thế nào + KPKH: Một số loại quả. Chơi NT: Chăm sóc cây Xanh trong sân trường, Tham quan chăm sóc vườn rau, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên, thăm quan cánh đồng trồng rau |

| | <i>cây có, đồ vật)</i> | | bếp của địa phương |
|----|---|---|---|
| 14 | 20. Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát xem xét và thảo luận về các sự vật hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả và thảo luận về đặc điểm của đối tượng. | - Tìm hiểu các món ăn trong gia đình ngày Tết. - Đặc điểm lợi ích của 1 số loại hoa quả. | - Chơi NT: + Trải nghiệm trang trí bày mâm ngũ quả + Trải nghiệm trang trí chợ quê ngày Tết. HDH:- KPKH: Một số loại quả. Một số loại hoa. *CHĐ theo ý thích: - Thực hành vắt nước cam -Thực hành thao tác rửa một số loại quả |
| 15 | 21. Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. <i>dự đoán, nhận xét và thảo luận theo phương pháp giáo dục tiên tiến</i> | - Thử nghiệm gieo hạt, trồng cây., thu hoạch rau <i>Biết làm một số thí nghiệm/ dự án theo phương pháp giáo dục tiên tiến</i> | * CNT:- Tham quan chăm sóc vườn rau - Trải nghiệm thu hoạch rau - Trải nghiệm tham quan chăm sóc vườn rau - Chơi với giấy - Bé chơi với nước - Bé chơi với cát - Bé chơi với chai lọ *Chơi, HD ở các góc: - Góc thiên nhiên trồng cây, gieo hạt, chăm sóc cây ... |
| 16 | 22. Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau. Như xem sách, tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận | - Xem tranh, ảnh, video về các sự vật hiện, tượng như: phương tiện giao thông, hiện tượng tự nhiên, các nguồn nước ô nhiễm, Các nguồn nước tự nhiên và nhân tạo.... trẻ nhận xét và trò chuyện với trẻ về đối tượng và những gì trẻ được quan sát. | *Chơi, HD ở các Góc: - Góc thiên nhiên trồng cây, gieo hạt, chăm sóc cây ... - Góc học tập: Chọn và phân loại lô tô đồ dùng đồ chơi, chơi với các con số. - CTYT: Một số hành động đúng khi tham gia giao thông |
| 17 | 23. Phân loại các đối tượng theo 1 hoặc hai dấu hiệu. | - Phân loại thực vật: cây, hoa, quả theo 2-3 dấu hiệu chung. | + KPKH: Một số loại quả. Tết và mùa xuân + KPKH: Tìm hiểu một số loại rau. Tìm hiểu một |

| | | | |
|---|--|--|--|
| | | | <p>số loại hoa</p> <p>- Qua các giờ chơi hoạt động góc: góc học tập: phân loại thực vật.</p> <p>T/c: Thi ai nhanh</p> |
| Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản. | | | |
| 18 | <p>24. Trẻ nhận biết được mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng gần gũi.</p> | <p>- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây cối với môi trường sống.</p> <p>- Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây cối.</p> <p>- Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa</p> <p>- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.</p> | <p>+ Chơi NT: Trải nghiệm chơi với cát, chơi với chai lọ, chơi với giấy, chơi với nước</p> <p>Trải nghiệm thu hoạch rau</p> <p>- Qua các giờ KPKH, qua giờ trò chuyện</p> <p>+ KPKH: Cây xanh và môi trường sống.</p> <p>+ Chơi NT: -Tham quan cánh đồng rau bắp của địa phương</p> <p>- Tham quan chăm sóc rau</p> <p>- Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên</p> <p>CTYT: + Dạy trẻ kỹ năng chăm sóc và bảo vệ mắt</p> <p>+ Dạy trẻ ứng phó với biến đổi thời tiết.</p> |
| Thể hiện sự hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau | | | |
| 19 | <p>26. Trẻ biết nhận xét thảo luận về đặc điểm sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.</p> | <p>- So sánh sự giống và khác nhau của một số cây, hoa, quả</p> | <p>- Qua các hoạt động:</p> <p>+ KPKH: Tìm hiểu một số loại rau. Tết và mùa xuân</p> <p>+ KPKH: Một số loại quả.</p> <p>Qua giờ trò chuyện, chơi các góc</p> |
| 20 | <p>27. Trẻ thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo</p> | <p>- Tạo ra các sản phẩm tạo hình về các sự vật hiện tượng.</p> <p>- Hát 1 số bài hát về</p> | <p>- Qua các hoạt động chơi ngoài trời, HĐH, Chơi góc, CTYT</p> <p>+ Chơi NT: Nhặt lá đếm</p> |

| | | | |
|----|--|---|--|
| | hình. | sự vật hiện tượng. Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề. - Có những vận động minh họa, múa hát, công trình xây dựng sáng tạo | và xếp hoa - Trẻ xây lên những công trình xây dựng riêng, sáng tạo theo ý tưởng của mỗi trẻ. |
| 21 | 28. Trẻ biết quan tâm đến các con số, số lượng. | - Chữ số, số lượng và số thứ tự các số trong phạm vi 10 | *Chơi, HĐ ở các góc: - Góc học tập: so sánh và phân loại lô tô đồ dùng đồ chơi, chơi với các con số. + Các trò chơi: xếp hạt gấc, hạt na, ... Qua mọi lúc, mọi nơi |
| 22 | 30. Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. | - So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau, và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít nhất, ít hơn. | - HĐH: So sánh thêm bớt tạo nhóm có số lượng trong phạm vi 9. *Chơi, HĐ ở các góc: - Góc học tập: so sánh và phân loại lô tô đồ dùng đồ chơi, chơi với các con số. + Các trò chơi: xếp hạt gấc, hạt na, ... |
| 23 | 31. Trẻ biết tách gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm. | -Tách- gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau trong phạm vi 9 và đếm. | - HĐH: <i>Tách gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và đếm. (steam)</i> - Chơi HĐ ở các góc: - Góc học tập: Trẻ biết tách gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và đếm. + Các trò chơi: xếp hạt gấc, hạt na... |
| 24 | 32. Trẻ nhận biết các số từ 5-10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng số thứ tự | - Nhận biết các số từ 5-10 gắn được các thẻ số tương ứng với số lượng qua các trò chơi học tập | - Chơi HĐ ở các góc: - Góc học tập: Trẻ biết tách gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và đếm. + Các trò chơi: xếp hạt gấc, hạt na... Qua mọi lúc mọi nơi - CTYT: Làm bài tập trong |

| | | | |
|--|--|---|--|
| | | | vở LQVT |
| Nhận biết 1 số lễ hội và danh lam thắng cảnh. | | | |
| 25 | 49. Trẻ biết kể tên 1 số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. | Đặc điểm nổi bật của ngày Tết nguyên đán. | <p>+ Qua mọi lúc, mọi nơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về ngày Tết ông Công, ông Táo; Tết cổ truyền của dân tộc. Các trò chơi, trong ngày lễ, món ăn, trang phục... ý nghĩa ngày lễ... Trò chuyện tìm hiểu về ngày Tết nguyên đán. CNT: Trải nghiệm trang trí bày mâm ngũ quả <ul style="list-style-type: none"> - Trải nghiệm trang trí chợ quê ngày tết CHĐTYT: Trải nghiệm thăm hội đình làng |
| GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ | | | |
| 26 | 52. Trẻ hiểu được nghĩa của từ khái quát: bản thân, động vật, thực vật, nghề nghiệp... | - Nghe – hiểu nghĩa của các từ trái nghĩa: Thực vật (cao-thấp, dài-ngắn, lợi-hại...) | - Tích hợp trong các hoạt động |
| 27 | 54. Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. Nghe hiểu 1 số câu từ tiếng anh đơn giản | - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi Nghe hiểu 1 số từ tiếng anh đơn giản về chủ đề phù hợp với độ tuổi | <ul style="list-style-type: none"> - HĐ học: đọc biểu cảm các bài thơ, câu chuyện : <ul style="list-style-type: none"> + Thơ: cây đào + Lời chào của hoa Truyện: Cây tre trăm đốt. sự tích cây vú sữa - Chơi, hđ theo ý thích: <ul style="list-style-type: none"> + Làm quen bài thơ: Lời chào của hoa. + Giải câu đố trong chủ đề. + HĐ Trên phòng tin học: đọc tên một số loại quả bằng tiếng anh + Hoạt động khu thư viện - HĐ mọi lúc mọi nơi: Trò chuyện với trẻ một số bài đồng dao, tục ngữ, |

| | | | |
|----|--|--|--|
| | | | <p>câu đố, hò, vè phù hợp.</p> <p>Qua mọi hoạt động: Hoạt động học, cnt, theo ý thích</p> <p>‘CTYT: Hoạt động khu thư viện</p> |
| 28 | <p>59. Trẻ thuộc một số bài thơ, ca dao đồng dao</p> <p>Trẻ đọc được 1 số câu, <i>từ tiếng anh</i> đơn giản về <i>chủ đề phù hợp với độ tuổi</i></p> | <p>- Đọc thơ, ca dao đồng dao, tục ngữ phù hợp với độ tuổi</p> <p>Trẻ đọc được 1 số câu, <i>từ tiếng anh đơn giản về chủ đề phù hợp với độ tuổi</i></p> | <p>- HDH: + Thơ: cây đào + Lời chào của hoa</p> <p>CHĐTYT : + HĐTRên phòng tin học: đọc tên một số loại quả bằng tiếng anh</p> |
| 29 | <p>62. Trẻ sử dụng được các từ như:” Cảm ơn”; “ Xin lỗi”; Xin phép; “ Thưa; Dạ; Vâng,.. phù hợp với tình huống.</p> <p>- Nghe hiểu một số từ, một số câu tiếng Anh đơn giản trong giao tiếp phù hợp với độ tuổi Sử dụng từ bằng tiếng anh: Hello, hi, thankyou, sorry...</p> | <p>- Nghe hiểu một số từ, một số câu tiếng Anh đơn giản trong giao tiếp phù hợp với độ tuổi Sử dụng từ bằng tiếng anh: Hello, hi, thankyou, sorry...</p> | <p>Qua mọi lúc mọi nơi</p> <p>CHĐTYT: Hoạt động trên phòng tin học ngoại ngữ: Đọc tên các loại quả bằng tiếng anh</p> |
| 30 | <p>69. Trẻ nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt</p> | <p>- Nhận dạng 1 số chữ cái</p> | <p>- HD học: + Làm quen chữ cái:” h, k, ” (steam) + Trò chơi chữ cái: h, k</p> <p>- HĐTYT: + Xếp trang trí chữ i, t, c</p> <p>HĐTPhòng tin học ngoại ngữ: Đọc tên các loại quả bằng tiếng anh + Xếp chữ cái bằng nắp chai : xếp hạt gạo, na, gỗ thành các chữ cái.</p> <p>- Trò chơi : Thi xem ai nhanh, Bé thông minh nhanh trí, về đúng nhà ,tạo nhóm, cướp cờ...</p> |
| 31 | <p>70. Trẻ biết tô đồ các nét chữ, sao chép một</p> | <p>- Trẻ sao chép chữ cái tên của mình, tô đồ</p> | <p>- Chơi, hđ theo ý thích: xếp trang trí chữ cái, h, k</p> |

| | | | |
|---|--|--|--|
| | số kí hiệu, chữ cái tên của mình. | các nét chữ cái, chữ in rộng | - HD Góc: Cô cho trẻ sao chép lại 1 số số kí hiệu, chữ cái tên của mình trong góc học tập |
| GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI | | | |
| 32 | 89. Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc. | - Bảo vệ chăm sóc bản thân, con vật và cây cối và môi trường sống. | - CNT: -Thực hành chăm sóc cây góc thiên nhiên. - Chăm sóc cây xanh trong sân trường CHĐTYT: + Ôn kĩ năng đánh răng + Dạy trẻ kĩ năng chăm sóc và bảo vệ mắt + Dạy trẻ kĩ năng xử lí khi bị lạc + Nhận xét hành vi đúng sai của con người với môi trường + Thực hành vắt nước cam + Dạy trẻ kĩ năng bảo vệ môi trường |
| 33 | 90. Trẻ biết bảo vệ cây xanh, không bẻ cành, ngắt hoa. | - Giữ gìn vệ sinh môi trường. | Qua mọi lúc mọi nơi: + Chơi NT: Chơi với lá cây., làm mũ chắn bột - Kĩ năng phân loại rác bảo vệ môi trường |
| 34 | 93. Nhận ra hành vi đúng sai của con người với môi trường. | - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi đúng – sai, tốt – xấu. | CHĐTheo Ý thích: - Kĩ năng phòng tránh xâm hại, bé làm gì khi bị lạc - Trải nghiệm Dạy trẻ kĩ năng gấp chăn - Kĩ năng xử lí khi bị lạc - Kĩ năng về cách ứng xử khi gặp người bị ngã - Dạy trẻ kĩ năng không đi theo và nhận quà người lạ - Nhận xét hành vi đúng sai của con người với môi trường - Kn phân loại rác BVMT - Trải nghiệm Kĩ năng gấp chăn - Tạo màu sắc từ rau củ quả làm mứt dừa |
| Giáo dục phát triển thẩm mỹ | | | |

| | | | |
|----|--|---|---|
| 35 | <p>95. Trẻ chăm chú lắng nghe, hưởng ứng cảm xúc theo bài hát bản nhạc.</p> <p>- Trẻ hào hứng thích thú khi chơi các trò chơi âm nhạc. (bản nhạc việt hoặc bản nhạc nước ngoài)</p> | <p>- Hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp (bản nhạc việt hoặc bản nhạc nước ngoài)</p> | <p>- HD học: Hát, vận động theo nhạc các bài hát:</p> <p>- Dạy hát: ra vườn hoa em chơi, vận động:</p> <p>- dạy múa: + em yêu cây xanh.</p> <p>+ Quả</p> <p>- Nghe hát các bài hát về chủ đề thực vật.</p> <p>+ Lý cây bông, vào rừng hoa</p> <p>Sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề</p> <p>- Trò chơi âm nhạc: tai ai tinh, đoán tên bạn hát, vòng tròn tiết tấu nhảy theo nhịp trống, Nghe giai điệu đoán tên bài hát</p> <p>CHĐTYT: Sinh hoạt trên phòng nhạc múa hát mừng xuân</p> |
| 36 | <p>96. Trẻ thể hiện sự thích thú ngắm nhìn, và sử dụng các từ gợi cảm xúc của mình</p> | <p>- Nhận xét đặc điểm của tác phẩm nghệ thuật tạo hình về màu sắc, hình dáng đường nét...</p> | <p>- Qua các giờ làm quen với tạo hình.</p> <p>- HD học:</p> <p>+ Tạo hình rau củ quả.</p> <p>+ Xé dán cây ăn quả.</p> <p>+ <i>Thiết kế bông hoa mùa xuân (steam)</i></p> <p>+ <i>Tạo hình hoa từ các nguyên vật liệu khác nhau</i></p> <p><i>“steam”</i></p> |
| 37 | <p>97. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái nhịp điệu các bài hát, bản nhạc (nhạc việt hoặc nhạc nước ngoài)</p> | <p>- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).</p> <p>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.</p> | <p>- Chơi, HD ở các góc:</p> <p>Góc nghệ thuật: hát múa chơi các trò chơi âm nhạc, biểu diễn văn nghệ, vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc, sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp.</p> |
| 38 | <p>99. Trẻ biết phối hợp</p> | <p>- Phối hợp các kỹ năng</p> | <p>- Chơi NT: Vẽ bằng</p> |

| | | | |
|----|---|---|---|
| | các kỹ năng “ vẽ ” để vẽ tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa và bố cục cân đối | vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng đường nét và bố cục | phân trên sân một số cây hoa. - CNT : Vẽ các loại quả bé thích trên sân, làm chong chóng từ lá dừa, - In hình một số loại lá cây - Làm pháo hoa từ lõi giấy vệ sinh - In hoa từ rau củ quả - Làm cảnh hoa đào trang trí ngày tết CHĐTYT : +Tạo màu sắc từ rau củ quả: làm mứt dừa + Thí nghiệm cối xay gió |
| 39 | 100. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xé cắt dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | - Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng đường nét và bố cục. | - HDH : Thiết kế bông hoa mùa xuân (steam) + Tạo hình hoa từ các nguyên vật liệu khác nhau (steam) |
| 40 | 101. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. | - Phối hợp các kỹ năng làm lốm, ấn bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có bố cục cân đối | - Chơi, HD ở các góc : + Góc nghệ thuật: Trẻ nặn tự do theo ý thích, theo sự gợi ý của cô giáo để nặn thành sản phẩm trẻ thích. |

II. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

1. Về phía phụ huynh

- Phụ huynh ủng hộ hộp giấy báo, bìa cát tông, lịch cũ, chai nhựa, vỏ hộp, lá cây, cành cây, màu nước, vỏ hộp sữa, vỏ sữa chua

2. Về phía giáo viên

- Sưu tầm thêm nguyên liệu, thơ ca, đồng dao, ca dao, câu đố về chủ đề “Thế giới thực vật”

- Cho trẻ xem 1 số hình xem tranh, sách truyện tự tạo, tranh ảnh các loại rau, các loại quả, các loại hoa, các loại cây.....

- Lựa chọn một số trò chơi, câu đố liên quan đến chủ đề

- Cô hướng dẫn trẻ cùng lao động, sắp xếp đồ dùng đồ chơi, giữ gìn vệ sinh lớp học sạch sẽ